TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HS-ST
Ngày 31-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Nguyễn Ngọc Chinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn T, sinh năm 1987 tại xã Hải Trung; nơi cư trú: Xóm 8, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Vạn, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Hoàng Thị Hợi, sinh năm 1959; vợ là Nguyễn Thị Thêu, sinh năm 1989 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-02-2019 đến ngày 04-02-2019 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt).

2. Mai Văn Tr, sinh năm 1975 tại xã Hải Trung; nơi cư trú: Xóm 8, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Vũ, sinh năm 1944 và con bà Hoàng Thị Lụa, sinh năm 1954; vợ là Phạm Thị Lựu, sinh năm 1982 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-02-2019 đến ngày 04-02-2019 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (Có mặt).

3. Hoàng Văn Ch, sinh năm 1985 tại xã Hải Trung; nơi cư trú: Xóm 9, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Kiệm, sinh năm 1945 (đã chết) và bà Hoàng Thị Kiệm (tên gọi khác Phạm Thị Đào), sinh năm 1950; vợ là Hoàng Thị Huệ, sinh năm 1987 và 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-02-2019 đến ngày 04-02-2019 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt)

4. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1983 tại xã Hải Trung; nơi cư trú: Xóm 9, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ánh, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị Tươi, sinh năm 1962; vợ là Hoàng Thị Thanh, sinh năm 1990 và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-02-2019 đến ngày 04-02-2019 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt).

5. Phạm Văn L, sinh năm 1987 tại xã Hải Trung; nơi cư trú: Xóm 9, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Như, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Lụa, sinh năm 1956; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-02-2019 đến ngày 04-02-2019 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt).

6. Trần Văn T1, sinh năm 1977 tại xã Hải Trung; nơi cư trú: Xóm 9, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Tích, sinh năm 1942 và bà Trần Thị Bướm, sinh năm 1946; vợ là Nguyễn Thị Sinh, sinh năm 1982 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04-02-2013 bị Công an huyện Hải Hậu xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-02-2019 đến ngày 04-02-2019 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt).

7. Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1988 tại xã Hải Trung; nơi cư trú: Xóm 9, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đức, sinh năm 1950 và bà Phạm Thị Nụ, sinh năm 1950; vợ là Hoàng Thị Hoa, sinh năm 1989 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-02-2019 đến ngày 04-02-2019 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt).

8. Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1946 tại xã Hải Trung; nơi cư trú: Xóm 8, xã HT, huyện HH, huyện Hai Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ

văn hóa: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Côi, sinh năm 1916 (đã chết) và bà Phạm Thị Sũn, sinh năm 1916 (đã chết); vợ là Nguyễn Thị Nhiệm, sinh năm 1958 và 09 con, con lớn nhất sinh năm 1978, con nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Xóm 8, xã HT, huyên HH, tỉnh Nam Định.(Vắng mặt)

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Xóm 8, xã HT, huyên HH, tỉnh Nam Định.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài L có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01-02-2019, Hoàng Văn Ch, Phạm Văn L và Hoàng Văn T đến nhà Mai Văn Tr ở xóm 8, xã Hải Trung, huyện Hải Hậu uống rượu. Sau khi ăn uống xong, Tr rủ mọi người đến nhà Nguyễn Văn Ngh ở cùng xóm đánh "liêng" ăn tiền thì T, Ch, L đồng ý. Trên đường đi, Ch vào một cửa hàng tạp hóa mua 01 bộ tú lơ khơ 52 quân. Đến nhà gặp Ngh, Tr nói "tý chú cho cháu ngồi chơi mấy ván bài nhé", Ngh đồng ý và nói " tết tư rồi chơi tý thôi nhé". Sau đó, Tr, T, Ch, L vào trong nhà ngồi uống nước cùng anh Nguyễn Văn Thụ là con trai Ngh. Khoảng 5 phút sau, do không đủ người chơi nên mọi người ra về. L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14B1 - 05329 chở T về đến khu vực đường dong thuộc xóm 9, xã Hải Trung thì T gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn Th đánh bạc và hẹn gặp ở đầu đường dong xóm 9, Th đồng ý và đi xe mô tô biển kiểm soát 98H3 - 6124 đến gặp T, L. Lúc này, Ch về qua gặp Th, T, L đang đứng ở đường thì Ch hỏi "có gì không" ý hỏi có đánh bạc không, T nói "quay lại nhà ông Ngh đánh liêng", sau đó Ch, L, T và Th cùng đến nhà Ngh, Ch gọi điện thoại bảo Tr mang bộ bài đến nhà Ngh để đánh bạc. Khoảng 21 giờ 30 phút, Tr đến rồi cả nhóm ngồi trên giường phía đông trong gian nhà khách của Ngh đánh "liêng" ăn tiền, mức sát phạt "góp gà" 50.000đ/1 ván, ai muốn "tố" thêm thì tùy ý. Chơi được khoảng 5 phút, Th lấy của Ch 200.000 đồng đưa cho anh Thụ nhờ đi mua thuốc lá, nước uống hết 40.000 đồng, còn lại 160.000 đồng anh Thụ đem về trả lại cho Ch. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Ngh đi bộ về nhà thấy Tr, L, T, Th, Ch đang đánh bạc nH Ngh không nói gì và đi vào ngồi trên sập uống nước. Thấy vậy, Tr bảo mỗi người nộp 50.000 đồng đưa cho Ngh thì T, Th, L mỗi người nộp 50.000 đồng, Tr bỏ ra 40.000 đồng, tổng cộng được 190.000 đồng, Tr đưa cho Ngh và nói "chú cầm mấy đồng mua rượu uống", Ngh cầm tiền cho vào túi áo ngực rồi tiếp tục ngồi uống nước. Khi Ngh chuẩn bị đi ra ngoài thì Tr hỏi "chú cho cháu mượn năm triệu", Ngh biết là Tr mượn tiền để đánh bạc nên nói "tiền lương tao để tiêu tết, không mượn được lâu đâu", Tr nói "mai cháu trả luôn", Ngh nói "tiền thím mày cầm, tý bảo thím đưa cho" rồi Ngh đi chơi. Khi Ngh ra đến sân thì bà Nguyễn Thị Nhiệm, sinh năm 1958- là vợ đi chơi về, Ngh nói "về lấy cho thằng Tr mượn năm triệu". Sau đó bà Nhiệm đi vào buồng

lấy 5.000.000 đồng đưa cho Tr rồi đi ngủ. Lúc này, T rủ mọi người chuyển sang đánh xóc đĩa ăn tiền, cả bọn đồng ý. T nhờ anh Thụ trải chiếu, chăn xuống đất và đi lấy 01 bát đĩa sứ, còn T lấy chiếc kéo có sẵn ở nhà Ngh cắt từ quân bài tú lơ khơ thành 04 quân bài hình tròn, khi chơi Ch là người cầm cái. Hình thức chơi là người cầm cái đặt bốn quân bài hình tròn có hai mặt khác nhau vào đĩa rồi lấy bát úp lên sau đó dùng hai tay xóc qua xóc lại, khi mở bát nếu 2 hoặc 4 quân bài cùng màu là chẵn, nếu 1 hoặc 3 quân bài cùng màu là lẻ; người chơi đặt cửa chẵn hoặc lẻ để cá cược với người cầm cái, trường hợp người chơi đoán đúng chẵn hoặc lẻ thì thắng và người cầm cái phải trả cho người chơi bằng số tiền đã đặt cược, còn nếu người chơi đoán sai thì người cầm cái được hưởng; mức sát phạt từ 50.000 đồng, cao nhất tùy người chơi. Quá Tr đánh bạc có Nguyễn Văn Ng và Trần Văn T1 đến tham gia cùng. Đến 23 giờ 40 phút cùng ngày, khi Ch, Tr, T, L, Ng, Th, T1 đang đánh xóc đĩa ăn tiền thì bị Công an huyện Hải Hậu phát hiện bắt quả tang, thu trên chiếu bạc số tiền 18.250.000 đồng, 01 bộ bát đĩa sứ và 04 quân bài hình tròn, 01 kéo cắt có tay cầm bằng nhựa màu xanh; thu giữ của Hoàng Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1010 và số tiền 1.052.000 đồng; Mai Văn Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel và số tiền 5.520.000 đồng; Nguyễn Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và số tiền 12.325.000 đồng; Hoàng Văn Ch 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7; Nguyễn Văn Ng 57.000 đồng; Phạm Văn L số tiền 1.640.000 đồng; Trần Văn T1 số tiền 363.000 đồng. Đây là số tiền và điện thoại các bị cáo sử dụng liên lạc với nhau để thực hiện hành vi phạm tội và sử dụng vào việc đánh bạc; thu giữ của Nguyễn Văn Ngh số tiền 190.000 đồng thu lợi từ việc đánh bạc.

Ngoài ra, còn thu giữ của Nguyễn Văn Ng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105; Nguyễn Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DUCAL biển kiểm soát 98H3-6124; Phạm Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 14B1-053.29; Trần Văn T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSHH ngày 22 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định để xét xử đối với các bị cáo Hoàng Văn T, Mai Văn Tr, Hoàng Văn Ch, Phạm Văn L, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Ng và Trần Văn T1 và Nguyễn Văn Ngh về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ Ng quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng số 29/CT-VKSHH ngày 22 tháng 4 năm 2019 cụ thể: Hoàng Văn T, Mai Văn Tr, Hoàng Văn Ch, Phạm Văn L, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Ng, Trần Văn T1 và Nguyễn Văn Ngh đã phạm vào tội "Đánh bạc" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 18 đến 24 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng đến 48 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th; Phạm Văn L từ 15 đến 18 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng đến 36 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Mai Văn Tr, Hoàng Văn Ch, Trần Văn T1 từ 15 đến 18 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng đến 36 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ và được khấu trừ 03 ngày tạm giữ trước đó.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, o, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ngh từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Ng, Ngh.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Hoàng Văn T, Mai Văn Tr, Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn Ch, Phạm Văn L, Trần Văn T1, Nguyễn Văn Ng và Nguyễn Văn Ngh đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 39.397.000đ và 4 chiếc điện thoại di động đã thu giữ trong quá Tr điều tra.

- Tịch thu tiêu huỷ: 1 chiếc kéo cắt có tay cầm bằng nhựa màu xanh và 1 bộ bát đĩa xứ, 04 quân bài hình tròn là công cụ phạm tội.

Trong quá Tr điều tra và tại phiên toà, Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng không có ý kiến tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát đã đề nghị.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung vụ án đã nêu; các bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài L trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá

Tr điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, Tr tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà được chứng minh bằng lời khai của các bị cáo trong quá Tr điều tra và tại phiên tòa, bằng lời khai của những người làm chứng cùng các tài L khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

[3] Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01-02-2019, Mai Văn Tr rủ Hoàng Văn T, Hoàng Văn Ch, Phạm Văn L đến nha Nguyễn Văn Ngh ở xóm 8, xã Hải Trung đánh bạc ăn tiền, T, Ch, L đồng ý. Sau đó Hoàng Văn T rủ thêm Nguyễn Văn Th đến nhà Ngh đánh bạc. Tr mang 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân cùng T, Ch, L, Th ngồi trên giường phía đông của nhà Ngh đánh liêng ăn tiền, đánh được một lúc thì T rủ mọi người chuyển sang đánh xóc đĩa ăn tiền và mượn bát, đĩa, cắt quân bài để đánh xóc đĩa. Quá Tr đánh bạc có Nguyễn Văn Ng, Trần Văn T1 đến cùng tham gia. Nguyễn Văn Ngh không tham gia đánh bạc nH đã đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà ở của mình và nhận 190.000đ tiền hồ. Đến 23 giờ 40 phút cùng ngày, khi Ch, Tr, T, L, Ng, Th, T1 đang đánh xóc đĩa ăn tiền thì bị Công an huyện Hải Hậu phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền 39.397.000đ các bị cáo dùng để đánh bạc, 01 bộ bát đĩa sứ và 04 quân bài hình tròn. Hành vi tham gia sát phạt nhau bằng tiền của các bị cáo: Hoàng Văn T, Mai Văn Tr, Hoàng Văn Ch, Phạm Văn L, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Ng, Trần Văn T1, Nguyễn Văn Ngh đã phạm vào tội: "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo trong vụ án thì thấy:

- Về vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có nhiều đối tượng tham gia nH không có sự chuẩn bị phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể, nên xác định là đồng phạm giản đơn.

Bị cáo Mai Văn Tr rủ các đối tượng đánh bạc, bị cáo Hoàng Văn T rủ các đối tượng chơi xóc đĩa ăn tiền, trực tiếp chuẩn bị công cụ để đánh bạc nên giữ vai trò số 1 trong vụ án. Bị cáo Ch là người cầm cái, bị cáo L tham gia chơi tích cực ngay từ khi bắt đầu đến khi bị bắt, bị cáo Th tham gia chơi tích cực từ đầu và sử dụng số tiền nhiều nhất với mục đích dùng để đánh bạc nên giữ vai trò số 2 trong vụ án. Các bị cáo Ng, T1 đến tham gia sau, bị cáo Nguyễn Văn Ngh không trực tiếp tham gia đánh bạc, chỉ có vai trò giúp sức trong việc đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà ở của mình và nhận 190.000đ tiền hồ nên giữ vai trò vị trí thứ yếu trong vụ án.

- Về nhân thân: Bị cáo Trần Văn T1 có nhân thân ngày 04-02-2013 bị công an huyện Hải hậu xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc đến nay không còn tiền sự. Các bị cáo khác đều có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo trong vụ án thì thấy:

Trong vụ án này, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, đều thuộc trường hợp phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo này được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong quá Tr điều tra và tại phiên tòa hôm, các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Hoàng Văn T, Hoàng Văn Ch, Trần Văn T1, Mai Văn Tr, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Văn Ngh có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Bị cáo Mai Văn Tr có bố đẻ là ông Mai Văn Vũ được Nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sỹ giải phóng hạng ba, mẹ đẻ bị bệnh tâm thần nên hoàn cảnh éo le; bị cáo Hoàng Văn Ch có mẹ đẻ bị bệnh tâm thần. Do đó các bị cáo Tr, Ch, T, T1, Ng được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Ngh phạm tội trên 70 tuổi, là thương binh hạng 4/4 và được Bộ công an tặng kỷ niệm chương bảo vệ an ninh Tổ quốc nên bị cáo Ngh được hưởng tình tiết quy định tại điểm o, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá Tr điều tra, truy tố, xét xử, từ khi các bị cáo được cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án cho tại ngoại đến nay, các bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước và quy định của địa phương, không có biểu hiện vi phạm pháp luật mới, đã thực sự hối cải, có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Vì vậy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay và phù hợp với quy định tại Điều 65; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định; một số bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; đang nuôi con nhỏ nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo trên.

[7] Về xử lý vật chứng: Số tiền 39.397.000đ, trong đó 18.250.000đ thu trên chiếu bạc; 21.147.000đ thu của các bị caó T, Tr, Th, Ng, L, T1, Ngh sử dụng vào việc đánh bạc, thu lợi từ việc đánh bạc và 4 chiếc điện thoại di động các loại do các bị cáo T, Tr, Th, Ch sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 kéo cắt có tay cầm bằng nhựa màu xanh và 01 bộ bát đĩa sứ, 04 quân bài hình tròn là công cụ dùng để đánh bạc không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 của Nguyễn Văn Ng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DUCAL biển kiểm soát 98H3-6124 của Nguyễn Văn Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 14B1- 053.29 của Phạm Văn L; 01

điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus của Trần Văn T1: Xét các tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội, nên cơ quan điều tra trả lại cho các bị cáo là phù hợp pháp luật.

[8] Đối với bà Nguyễn Thị Nhiệm nghe lời bị cáo Ngh đưa tiền cho Tr mượn để đánh bạc và Nguyễn Văn Thụ lấy bát, đĩa cho các bị cáo mượn đánh bạc, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập làm việc nH hiện nay bà Nhiệm và anh Thụ không có mặt địa phương nên cơ quan điều tra đã tách ra xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Nguyễn Văn Ngh thuộc diện đối tượng người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng Văn T, Mai Văn Tr, Hoàng Văn Ch, Trần Văn T1.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Th; Phạm Văn L.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Ng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, o, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Ngh.

T1 bố các bị cáo Hoàng Văn T, Mai Văn Tr, Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn Ch, Phạm Văn L, Trần Văn T1, Nguyễn Văn Ng và Nguyễn Văn Ngh phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 20 (hai mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 (bốn mươi) tháng, kể từ ngày T1 án. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ 02-02- 2019 đến ngày 04-02-2019).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày T1 án. Bị cáo đã bị tạm giữ từ 02-02- 2019 đến ngày 04-02-2019.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày T1 án. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ 02- 02- 2019 đến ngày 04-02-2019)

Xử phạt bị cáo Mai Văn Tr 17 (mười bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 34 (ba mươi tư) tháng, kể từ ngày T1 án. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ 02-02- 2019 đến ngày 04-02-2019).

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Ch 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày T1 án. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ 02-02- 2019 đến ngày 04-02-2019).

Xử phạt bị cáo Trần Văn T1 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày T1 án. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ 02-02- 2019 đến ngày 04-02-2019).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 02- 02- 2019 đến ngày 04-02-2019 là 03 (ba) ngày x 3 (ba) = 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải thi hành 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ; thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ngh 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Ng, Ngh.

Giao các bị cáo: Hoàng Văn T, Mai Văn Tr, Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn Ch, Phạm Văn L, Trần Văn T1, Nguyễn Văn Ng và Nguyễn Văn Ngh cho Uỷ ban nhân dân xã Hải Trung, huyện Hải Hậu nơi các bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 39.397.000đ (ba mươi chín triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn đồng) và 04 chiếc điện thoại di động đã thu giữ trong quá Tr điều tra.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc kéo cắt có tay cầm bằng nhựa màu xanh và 1 bộ bát đĩa xứ, 04 quân bài hình tròn là công cụ phạm tội.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20-05-2019 giữa Công an huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu và biên lai thu tiền số AA/2012/07635 ngày 20-05-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Buộc các bị cáo Hoàng Văn T, Mai Văn Tr, Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn Ch, Phạm Văn L, Trần Văn T1, Nguyễn Văn Ng và mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn Ngh không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày T1 án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Việt Hùng **Nguyễn Ngọc Chinh** **Nguyễn Thị Hằng**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- CQ Điều tra CA huyện Hải Hậu;
- Sở tư pháp;
- Nhà tạm giữ CA huyện Hải Hậu;
- VP Công an huyện Hải Hậu ;
- UBND xã Hải Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng